

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

**NGHIÊN CỨU MỘT SỐ VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG BỨC XÚC VÀ ĐỀ XUẤT
CÁC GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO TÍNH BỀN VỮNG CHO MỘT SỐ
KHU TÁI ĐỊNH CƯ Ở HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA**

MÃ SỐ: B2008-TN08-08

**CƠ QUAN CHỦ TRÌ: TRƯỜNG ĐHKH – ĐHTN
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: ThS. Ngô Văn Giới**

THÁI NGUYÊN -2010

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI VÀ ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH

1. Cá nhân tham gia thực hiện đề tài

Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao
TS. Phí Hùng Cường	Phòng ĐT-KH&QHQT Trường ĐHKH-ĐHTN	Tư vấn và nghiên cứu cơ bản
ThS. Nguyễn Thu Huyền	Khoa KHMT&TĐ Trường ĐHKH-ĐHTN	Điều tra, lấy mẫu, phân tích
KS. Nguyễn Thị Nhâm Tuất	Khoa KHMT&TĐ Trường ĐHKH- ĐHTN	Điều tra, lấy mẫu, phân tích
CN. Nguyễn Khắc Sơn	Khoa KHMT&TĐ Trường ĐHKH- ĐHTN	Điều tra, lấy mẫu, phân tích
CN. Nguyễn Phạm Nguyệt Linh	Khoa KHMT&TĐ Trường ĐHKH- ĐHTN	Thư ký hành chính

2. Đơn vị phối hợp thực hiện đề tài

Tên đơn vị trong và ngoài nước	Nội dung phối hợp nghiên cứu	Họ và tên người đại diện đơn vị
Khoa Môi trường, ĐHKHTN - ĐHQG Hà Nội	Tư vấn, hỗ trợ thí nghiệm	PGS. TS Nguyễn Xuân Cự, Phó chủ nhiệm Khoa môi trường ĐHKHTN-ĐHQGHN
Phòng TNMT Sở Tài nguyên & Môi trường Tỉnh Sơn La	Cung cấp tài liệu	ThS. Nguyễn Văn Thiên, Trưởng phòng TNMT Sở tài nguyên và môi trường, tỉnh Sơn La
Ban di dân và tái định cư Tỉnh Sơn La	Cung cấp tài liệu, hỗ trợ hướng dẫn thực địa	CN. Chăm Chính Nghĩa, Trưởng Ban tái định cư tỉnh Sơn La

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU -----	10
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ CÁC VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU -----	13
1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài -----	13
1.2. Tình hình chung về công tác tái định cư ở nước ta -----	13
1.2.1. Đặc điểm chung về tái định cư ở nước ta -----	13
1.2.2. Các chính sách và văn pháp luật liên quan đến di dân và tái định cư ---	14
1.2.3. Hiện trạng công tác di dân và tái định cư trong các dự án lớn ở nước ta và những bài học kinh nghiệm-----	19
1.2.4. Quan điểm, mục tiêu của Nhà nước về di dân tái định cư của thủy điện Sơn La-----	25
CHƯƠNG 2. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN KINH TẾ XÃ HỘI KHU VỰC NGHIÊN CỨU-----	27
2.1. Điều kiện tự nhiên-----	27
2.1.1. Vị trí địa lý-----	27
2.1.2. Địa hình, địa mạo -----	28
2.1.3. Khí hậu -----	28
2.1.4. Thủy văn -----	29
2.2. Các nguồn tài nguyên-----	29
2.2.1. Tài nguyên đất-----	29
2.2.2. Tài nguyên nước-----	32
2.2.3. Tài nguyên rừng, thảm thực vật-----	32
2.2.4. Tài nguyên khoáng sản -----	33
2.2.5. Tài nguyên nhân văn-----	33
2.3. Điều kiện kinh tế xã hội -----	34
2.3.1. Dân số và lao động-----	34
2.3.2. Cơ sở hạ tầng -----	35
2.3.3. Tình hình kinh tế -----	35
2.3.4. Văn hoá và các thói quen truyền thống-----	36
2.4. Tổng quan về một số khu tái định cư thuộc khu vực nghiên cứu -----	38

2.4.1. Khu tái định cư tại Thị trấn Hát Lót -----	38
2.4.2. Thực trạng khu tái định cư Tiên Sơn -----	39
2.4.3. Thực trạng khu tái định cư Nà Cang-----	43
CHƯƠNG 3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG BỨC XÚC VÀ GIẢI PHÁP	46
3.1. Một số vấn đề môi trường bức xúc-----	46
3.1.1. Vấn đề sử dụng hóa chất BV thực vật trong sản xuất nông nghiệp-----	46
3.1.2. Thay đổi phương thức canh tác và sử dụng đất độc bền vững -----	51
3.1.3. Vấn đề nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn -----	54
3.1.4. Vấn đề nhiên liệu và tài nguyên rừng -----	56
3.2. Giải pháp nâng cao tính bền vững cho các khu tái định cư ở Mai Sơn----	56
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ -----	58
TÀI LIỆU THAM KHẢO-----	60

TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ

1. Thông tin chung

Tên đề tài: Nghiên cứu một số vấn đề môi trường bức xúc và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao tính bền vững cho một số khu tái định cư ở huyện Mai Sơn tỉnh Sơn La

Mã số: B2008-TN08-08

Chủ nhiệm đề tài: Ngô Văn Giới ĐT: 0987343119 E-mail: nvgioi@gmail.com

Cơ quan chủ trì đề tài: Trường ĐHKH- ĐHTN

Cơ quan và cá nhân phối hợp thực hiện:

Cá nhân tham gia thực hiện đề tài:

Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao
TS. Phí Hùng Cường	Bộ môn KHMT- Khoa KHTN&XH- ĐHTN	Tư vấn và nghiên cứu cơ bản
ThS. Nguyễn Thu Huyền	Bộ môn KHMT- Khoa KHTN&XH- ĐHTN	Điều tra, lấy mẫu, phân tích
KS. Nguyễn Thị Nhâm Tuất	Bộ môn KHMT- Khoa KHTN&XH- ĐHTN	Điều tra, lấy mẫu, phân tích

CN. Nguyễn Khắc Sơn	Bộ môn KHMT- Khoa KHTN&XH- ĐHTN	Điều tra, lấy mẫu, phân tích
CN. Nguyễn Phạm Nguyệt Linh	Phòng ĐT&QHQT- Khoa KHTN&XH- ĐHTN	Thư ký hành chính
<i>Đơn vị phối hợp thực hiện đề tài</i>		
Tên đơn vị trong và ngoài nước	Nội dung phối hợp nghiên cứu	Họ và tên người đại diện đơn vị
Khoa Môi trường, ĐHKHTN - ĐHQG Hà Nội	Tư vấn, hỗ trợ thí nghiệm	PGS. TS Nguyễn Xuân Cự, Phó chủ nhiệm Khoa môi trường ĐHKHTN-ĐHQGHN
Phòng TNMT Sở Tài nguyên & Môi trường Tỉnh Sơn La	Cung cấp tài liệu	ThS. Nguyễn Văn Thiên, Trưởng phòng TNMT Sở tài nguyên và môi trường, tỉnh Sơn La
Ban di dân và tái định cư Tỉnh Sơn La	Cung cấp tài liệu, hỗ trợ hướng dẫn thực địa	CN. Cầm Chính Nghĩa, Trưởng Ban tái định cư tỉnh Sơn La

Thời gian thực hiện: 24 tháng

2. Mục tiêu:

- Xác định những vấn đề môi trường bức xúc nảy sinh tại một số khu TĐC, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nhằm sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở các vùng tái định cư.

3. Nội dung chính:

- Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phân tích những bài học kinh nghiệm từ các dự án di dân tái định cư trước, phân tích các chính sách của nhà nước với công tác di dân tái định cư;
- Phân tích đánh giá và chỉ ra một số vấn đề môi trường bức xúc tại các khu tái định cư nghiên cứu;
- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu đề xuất các giải pháp để quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường các khu vực tái định cư theo hướng bền vững.

4. Kết quả chính đạt được

4.1. Sản phẩm khoa học

- Bài báo khoa học: 01 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành cấp quốc gia “Tạp chí các khoa học về trái đất” Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, ISSN 0886 – 7187; 01 bài đăng trên tạp chí cấp đại học “Tạp chí Khoa học và Công nghệ” Đại học Thái nguyên, ISSN 1959-2171; 01 bài đăng trên kỷ yếu khoa học hội thảo quốc tế;
- Sách xuất bản: Một phần trong cuốn “tài liệu tập huấn giáo dục bảo vệ môi trường” NXB Đại học Thái nguyên.

4.2. Sản phẩm đào tạo

- Hướng dẫn được 04 sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp.
- Hướng dẫn 03 đề tài SV NCKH, trong đó 01 sinh viên nhận được giải khuyến khích.

4.3. Sản phẩm ứng dụng

- Kết quả nghiên cứu của đề tài được sử dụng trong nghiên cứu và giảng dạy tại Khoa KHMT &TD Trường ĐHKH – ĐHTN.
- Kết quả này là cơ sở để xây dựng quy hoạch và rút kinh nghiệm trong công tác di dân tái định cư đặc biệt tại các khu vực miền núi.

SUMMARY

1. General informations

Project Title: Research on some hot problems environmental and suggest solutions to improve ability sustainable for some resettle areas in Mai Son district Son La province

Code number: B2008-TN08-08

Coordinator: Ngo Van Gioi

Implementing Institution: College of sciences

Cooperating Institution(s):

Project team:

Name	Office address	Position
PhD. Hung Cuong Phi	College of sciences	Adviser
MSc. Thu Huyen Nguyen	College of sciences	Freelance
MSc. Thi Nham Tuat Nguyen	College of sciences	Freelance
BSc. Khac Son Nguyen	College of sciences	Freelance
BS. Pham Nguyet Linh Nguyen	College of sciences	Executive secretary
<i>Co-operating Agencies:</i>		
Agencies	Content of Co-operation	Representatives
Faculty of Environmental, Hanoi University of Sciences, Vietnam National University	Adviser , help to experiment	Assoc. Prof. Xuan Cu Nguyen, Vice head of faculty
Faculty of environmental and resource in Son La province	Supplying document	MSc. Van Thien Nguyen, Head of faculty
Office Resettle in Son La province	Supplying document and helping field-working	BSc. Chinh Nghia Cam, Head of office

Duration: from 1/2008 to 12/2009

2. Objectives:

- To determine hot problems environmental which created from some resettle areas, Suggest some solutions to use sustainability resources and protect the environment in resettle areas.

3. Main contents:

- Overview of project;
- Show that some hot problems environmental in resettle areas in Maison district;
- To propose some solutions to manage, use resource and protect the environment in resettle areas;

4. Results obtained:

4.1. Science products

- 03 Articles on professional journals;
- A part of textbook: “education and protection environmental”

4.2. Training results:

- 03 Bachelor thesis, 02 undergraduate students.

4.3. Applied products

- The results of project have been used in training at college of science Thai Nguyen University
- Recommendations for planning and managing in resettle projects in Son La and others

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ở nước ta hiện nay công tác di dân tái định cư (TĐC) là khá phổ biến để phục vụ cho các dự án phát triển kinh tế của đất nước. Bởi vậy đã và sẽ có rất nhiều khu tái định cư mới được thành lập để phục vụ cho các dự án này. Sơn La là một điển hình, đã đang và sẽ có rất nhiều khu TĐC được thành lập để phục vụ cho công trình thủy điện lớn nhất Đông nam Á, cũng như nhiều dự án phát triển kinh tế khác của đất nước. Việc nghiên cứu những vấn đề môi trường bức xúc của các khu tái định cư hiện tại để đưa ra các biện pháp nhằm cải thiện, hơn thế nữa qua đó sẽ rút ra được các bài học kinh nghiệm cho công tác di dân TĐC, nhằm mục đích xây dựng các khu TĐC ổn định và phát triển theo hướng bền vững là rất cần thiết.

Thực tế cho thấy nhiều khu TĐC ở nước ta hiện đang mất ổn định, có nhiều khu dân TĐC phải sống "một chôn đôi quê" (Đào Đình Bắc 2005). Nhiều khu TĐC vẫn chưa thể đáp ứng được những nhu cầu tối thiểu cho cộng đồng để họ có thể yên tâm ổn định sản xuất như thiếu đất sản xuất, nước sinh hoạt... Nhiều dự án thiết kế các khu TĐC mới nhưng mới chỉ chú ý tới vấn đề giải phóng mặt bằng là chính, chưa quan tâm tới điều kiện đất đai, khí hậu, môi trường và tập quán sinh hoạt của cộng đồng. Bởi vậy nghiên cứu những vấn đề môi trường bức xúc trong cộng đồng TĐC là hết sức cần thiết trong điều kiện hiện nay đặc biệt là với đồng bào miền núi.

Hiện tại ở nhiều khu TĐC đã và đang gặp nhiều vấn đề môi trường bức xúc phát sinh từ quá trình sinh hoạt và sản xuất cũng như từ các điều kiện tự nhiên khác đang đe dọa tới môi trường sống của cộng đồng. Nghiên cứu những vấn đề này sẽ phân nào chỉ ra nguyên nhân và các giải pháp để giảm thiểu, góp phần làm cho cộng đồng TĐC có cuộc sống ổn định hơn.